Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang
Cơ quan: Tỉnh Hà Giang
Thời gian ký: 28.12.2020 21:02:05 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 275 /KH-UBND	*Hà Giang, ngày 28 tháng 12 năm 2020*

KẾ HOẠCH
Tiếp tục thực hiện Đề án "Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ" trên địa bàn tỉnh Hà Giang đến năm 2030

Căn cứ Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 30/4/2007 của Bộ Chính trị (khóa X) về tăng cường lãnh đạo của đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập;

Căn cứ Chỉ thị số 02/2008/CT-TTg ngày 08/01/2008 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập;

Căn cứ Quyết định số 208/QĐ-TTg ngày 27/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ";

Căn cứ Quyết định số 284/QĐ-TTg ngày 24/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Sách Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2594/QĐ-BVHTTDL ngày 15/8/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ".

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án "Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ" trên địa bàn tỉnh Hà Giang đến năm 2030, như sau:

A. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN "ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG CÁC THƯ VIỆN, BẢO TÀNG, NHÀ VĂN HÓA, CÂU LẠC BỘ ĐẾN NĂM 2020" TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

I. Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu của Đề án

1. Đối với Bảo tàng: Số lượt khách nội địa tham quan bảo tàng hàng năm: giảm 13% *(không đạt chỉ tiêu phấn đấu thu hút số lượt khách nội địa tham quan bảo tàng hằng năm tăng bình quân 10% trong đó khuyến khích khách tham quan là học sinh, sinh viên. Lý do: Hệ thống trưng bày theo lối truyền thống, chưa có sự đổi mới ... nên chưa thu hút khách tham quan).*

- Các hoạt động giáo dục, học tập về lịch sử, văn hóa địa phương thông qua hệ thống di sản văn hóa *(đạt chỉ tiêu 100%).*

- Tổ chức 6 chuyên đề triển lãm giới thiệu các di sản văn hóa nhân Ngày Di sản văn hóa nhằm thu hút nhân dân đạt 85,70% *(chỉ tiêu là 60%).*

2. Đối với Thư viện: Các mục tiêu của đề án đến năm 2020 trong lĩnh vực thư viện hầu hết đều đạt và vượt.

- 100% Thư viện cấp tỉnh *(đạt mục tiêu là 100%)*, 100% Thư viện cấp huyện *(tăng 125% so với mục tiêu đề ra là 80%)* và 100% Thư viện cấp xã *(tăng 200% so với mục tiêu đề ra là 50%)* tổ chức cung cấp dịch vụ Internet miễn phí để người dân được tiếp cận với thông tin, tri thức phục vụ nhu cầu học tập, nâng cao hiểu biết và các nhu cầu khác.

- Số lượt người sử dụng thư viện công cộng phục vụ nhu cầu học tập, tìm hiểu kiến thức nâng cao hiểu biết *(qua các hoạt động phục vụ đọc báo, phục vụ đọc sách và phục vụ truy cập Internet)* đều tăng so với chỉ tiêu được giao[1].

3. Đối với Nhà Văn hóa, câu lạc bộ

Đạt trên 50% số người dân tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch phục vụ cho mục đích học tập, nâng cao kiến thức, hiểu biết và ngày càng được nâng cao *(mục tiêu là 40% số dân ở khu vực trung du, miền núi)*.

II. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được

Sau 06 năm thực hiện, nhiều hoạt động giáo dục, học tập, phục vụ học tập tổ chức trong các thư viện, bảo tàng, câu lạc bộ, nhà văn hóa được đông đảo người dân tích cực tham gia. Nhiều thư viện đã đổi mới phương thức hoạt động, phát huy nguồn lực thông tin tư liệu hiện có, mở rộng các dịch vụ mới trong thư viện. Tại các bảo tàng, nội dung trưng bày không ngừng sáng tạo, khẳng định vị thế là địa chỉ văn hóa của công chúng. Các trung tâm văn hóa, nhà văn hóa được đầu tư sửa chữa, nâng cấp ngày càng phát huy hiệu quả tổ chức các hoạt động văn hóa mang tính chất giáo dục như: lớp học các môn năng khiếu, các hội thi, hội diễn, sinh hoạt theo chuyên đề...

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Chưa có sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các cơ quan, ban, ngành, tổ chức, đoàn thể trong việc triển khai thực hiện Đề án.

- Một số cán bộ, công chức, viên chức chưa thành thạo trong việc đưa công nghệ thông tin vào công việc, nhiệm vụ được giao, tinh thần chủ động học tập nâng cao trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế.

- Việc học tập nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa được quan tâm chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, việc đào tạo chưa gắn với yêu cầu công việc, vị trí việc làm mà cán bộ, công chức đảm nhiệm.

---

[1] Năm 2015 là 231.075 lượt (tăng 15,82 % so với chỉ tiêu giao 199.500 lượt); năm 2016 là 293.152 lượt (tăng 48% so với chỉ tiêu giao 198.000 lượt); năm 2017 là 273.064 lượt (tăng 37,91% so với chỉ tiêu giao 198.000 lượt); năm 2018 là 268.254 lượt (tăng 38,27% so với chỉ tiêu giao 194.000 lượt); năm 2019 là 244.572 lượt (tăng 22,28% so với chỉ tiêu giao 200.000 lượt) và năm 2020 là 215.029 lượt. Năm 2020, do dịch covid-19 nên số lượng độc giả đến thư viện công cộng trong 6 tháng đầu năm , vì vậy số lượng người sử dụng thư viện thấp hơn so với các năm trước nhưng vẫn tăng 16,23 % so với chỉ tiêu giao là 185.000 lượt.

- Phong trào học tập trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ở các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, lực lượng vũ trang chưa mạnh do một số đơn vị, địa phương chưa quan tâm đến việc học tập và do một số cán bộ, đảng viên và nhân dân chưa tự giác học tập, còn tâm lý ngại học.

- Trong quá trình thực hiện, các thiết chế thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ còn gặp nhiều khó khăn trong việc đầu tư, nâng cấp do kinh phí và nguồn lực còn chưa đảm bảo ảnh hưởng tới việc triển khai Đề án và việc phục vụ nhu cầu học tập, nghiên cứu và giải trí của người dân.

- Công tác tuyên truyền về khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập ở một số nơi, nhất là cấp cơ sở vẫn còn hạn chế cả nội dung lẫn hình thức.

B. KẾ HOẠCH TIẾP TỤC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN "ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG CÁC THƯ VIỆN, BẢO TÀNG, NHÀ VĂN HÓA, CÂU LẠC BỘ" TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẾN NĂM 2030

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị, tầng lớp nhân dân về chủ trương xây dựng xã hội học tập bằng các nội dung và hình thức thích hợp với từng lĩnh vực, ngành nghề; góp phần nâng cao trình độ dân trí, năng lực sáng tạo, kỹ năng lao động thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước của các cấp chính quyền, các cơ quan chuyên môn và sự tham gia của toàn xã hội về việc tổ chức các hoạt động giáo dục, học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ… tạo phong trào học tập sâu rộng, có sức lan tỏa đối với mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt là nhân dân các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện kế hoạch học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cơ quan, đơn vị, địa phương; trên cơ sở đó chủ động xây dựng kế hoạch triển khai từng năm, giai đoạn cho phù hợp, mang lại hiệu quả.

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu tổng thể

Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục, học tập, phục vụ trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ phù hợp đối tượng người sử dụng ở từng đơn vị, địa phương nhằm tạo điều kiện thuận lợi và cung cấp nhiều cơ hội cho người dân, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn được học tập thường xuyên, từ đó khuyến khích nhu cầu, thói quen học tập suốt đời, góp phần

nâng cao trình độ dân trí, năng lực sáng tạo, kỹ năng lao động, cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

2.1. Đối với hệ thống thư viện công cộng

- Cải tạo, nâng cấp trụ sở, cơ sở vật chất Thư viện tỉnh thành một thiết chế văn hóa gần gũi, thân thiện, đáp ứng yêu cầu bạn đọc, nhân dân đến với thư viện học tập, đọc sách, báo và tìm kiếm thông tin.

- Xây dựng thư viện điện tử, thư viện số tại Thư viện tỉnh và tiến tới hệ thống thư viện huyện.

- Thư viện tỉnh, 100% thư viện cấp huyện, 50% thư viện cấp xã tổ chức cung cấp dịch vụ truy cập internet miễn phí để người dân được tiếp cận với thông tin, tri thức, phục vụ nhu cầu học tập, nâng cao hiểu biết và các nhu cầu khác; thường xuyên tổ chức các lớp hướng dẫn sử dụng thư viện, tra cứu, tìm kiếm thông tin, tri thức phù hợp với nhu cầu của người sử dụng, người dân sinh sống trên địa bàn; tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề về các vấn đề mà cộng đồng quan tâm.

- Thư viện tỉnh, 70% thư viện cấp huyện, 50% thư viện cấp xã phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức các lớp hướng dẫn, cập nhật kỹ năng, kiến thức cần thiết cho lực lượng lao động ở địa phương.

- Số lượt người sử dụng thư viện công cộng hàng năm tăng bình quân 10% - 15%; tỷ lệ người dân trên địa bàn sử dụng thư viện phục vụ nhu cầu học tập, tìm kiếm kiến thức nâng cao hiểu biết đạt 10 - 15%.

- Số lượng sách, báo, tạp chí có chất lượng được bổ sung cho hệ thống thư viện công cộng tăng hàng năm từ 10% trở lên.

- Huy động tối đa số lượng học sinh, sinh viên đến với hệ thống thư viện công cộng tìm hiểu kiến thức phục vụ học tập.

- Mở rộng chức năng sử dụng thư viện, triển khai các hoạt động tổ chức phòng đọc doanh nhân để cho các doanh nhân tiếp cận các kiến thức về kinh doanh, gặp gỡ trao đổi thông tin thị trường và tham gia vào các hoạt động văn hóa khác như triển lãm sách, ảnh, sưu tập tài liệu quý các loại…

- Định kỳ tổ chức cuộc thi "Thiếu nhi kể chuyện theo sách" cấp xã, huyện, tỉnh.

- Tổ chức các hoạt động nhân "Ngày sách Việt Nam", "Ngày sách và bản quyền thế giới 23/4" với nhiều hoạt động đa dạng, thu hút đông đảo người dân tham gia: Giới thiệu sách mới, giao lưu với tác giả; quyên góp sách, báo, tạp chí tặng cho thư viện của các xã vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào các dân tộc thiểu số.

- Tổ chức phòng đọc báo Xuân, Hội báo Xuân nhân dịp Tết Nguyên đán.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền bằng nhiều hình thức: Triển lãm sách, báo, nói chuyện chuyên đề; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại

chúng... thu hút nhân dân, bạn đọc đến với thư viện, phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng.

2.2. Hệ thống bảo tàng

- Phấn đấu thu hút số lượt khách nội địa tham quan bảo tàng hằng năm tăng bình quân 10%, trong đó khuyến khích khách tham quan là học sinh, sinh viên và khách tham quan của các công ty lữ hành du lịch.

- Triển khai tổ chức các hoạt động giáo dục thông qua di sản văn hóa; đa dạng hóa các hình thức tổ chức: Dạy học trên lớp, dạy học tại di sản, tại các bảo tàng và tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo giúp học sinh hứng thú hơn trong quá trình học tập.

- Hằng năm tổ chức các hoạt động giới thiệu các di sản văn hóa nhân Ngày Quốc tế bảo tàng 18/5, Ngày Di sản văn hóa (23/11) và tại các sự kiện lớn do tỉnh tổ chức, nhằm thu hút nhân dân, đặc biệt là học sinh, sinh viên tham dự.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quảng bá các loại hình di sản văn hóa qua website và các phương tiện thông tin đại chúng.

- Phấn đấu hàng năm thực hiện từ 3 - 5 cuộc triển lãm chuyên đề tại Bảo tàng tỉnh và phối hợp với các bảo tàng trong nước tổ chức trưng bày lưu động giới thiệu, quảng bá di sản văn hóa Hà Giang.

- Thường xuyên sưu tầm, xây dựng các sưu tập hiện vật, hình ảnh phục vụ trưng bày tại Bảo tàng và trưng bày lưu động tại các địa phương trong và ngoài tỉnh.

- Khuyến khích và tạo điều kiện để bảo tàng tư nhân và phòng truyền thống cơ sở phát triển; khuyến khích và tôn vinh các tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ xây dựng các chương trình giáo dục trong bảo tàng.

2.3. Đối với hệ thống nhà văn hóa, câu lạc bộ

- 100% các thiết chế văn hóa từ tỉnh tới cơ sở xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí phục vụ mục đích học tập, nâng cao kiến thức, hiểu biết cho người dân.

- 60% cư dân khu vực thành thị, 40% dân cư khu vực nông thôn, miền núi tham gia các hoạt động tại Nhà văn hóa, câu lạc bộ.

- Tổ chức liên hoan tiếng hát dân ca, ngày hội văn hóa các dân tộc, liên hoan văn nghệ quần chúng, hội diễn nghệ thuật quần chúng từ cấp xã đến cấp tỉnh, nhằm gìn giữ vốn dân ca, dân vũ truyền thống, thúc đẩy phong trào văn hóa văn nghệ phát triển.

- Thực hiện sưu tầm, dàn dựng, phát triển vốn dân ca, dân vũ truyền thống thành các tiết mục biểu diễn tại các lễ hội, hội thi, hội diễn và bảo tồn bằng phương pháp trao truyền qua các thế hệ.

- Tăng cường các hoạt động văn hóa nghệ thuật tại hệ thống các trường học.

- Phát triển các Câu lạc bộ sở thích tạo nên sân chơi lành mạnh thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia.

III. Nhiệm vụ và giải pháp

1. Nhiệm vụ

- Tiếp tục tổ chức các hoạt động tuyên truyền, quán triệt tới cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và toàn thể nhân dân trên địa bàn tỉnh về kế hoạch thực hiện Đề án "Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ".

- Phát động phong trào học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ theo nội dung của Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Tổ chức các hoạt động thu hút đông đảo tầng lớp nhân dân tự nguyện tham gia học tập trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ.

- Xây dựng chương trình, in ấn tài liệu, tổ chức tập huấn nâng cao năng lực quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động cho đội ngũ cán bộ, cộng tác viên trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động với nhiều hình thức phong phú, hấp dẫn, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt học tập của nhân dân trong các thiết chế văn hóa.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá 05 năm, 10 năm tiếp tục triển khai kế hoạch thực hiện Đề án "Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các Thư viện, Bảo tàng, Nhà văn hóa, Câu lạc bộ" giai đoạn 2030; và xây dựng kế hoạch thực hiện giai đoạn tiếp theo.

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Nâng cao năng lực tổ chức hoạt động học tập suốt đời cho đội ngũ cán bộ, viên chức làm việc trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ

Hàng năm, phấn đấu có từ 20 - 25% số cán bộ công chức, viên chức, người lao động làm việc trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ được tham gia các lớp tập huấn, tham quan, học tập kinh nghiệm nâng cao kiến thức, vai trò, trách nhiệm, năng lực tổ chức học tập suốt đời. Đặc biệt, mỗi người rèn luyện ý thức tự học, không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để thực sự trở thành người tư vấn, hướng dẫn tìm kiếm và sử dụng thông tin, tri thức một cách phù hợp, đáp ứng nhu cầu học tập của mọi tầng lớp nhân dân.

2.2. Đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin để hiện đại hóa công tác tuyên truyền, truy cập thông tin cho người dân

Tỷ lệ người dân sử dụng điện thoại thông minh, có kết nối internet ngày càng tăng. Việc ứng dụng CNTT trong tuyên truyền sẽ mở rộng đối tượng tiếp nhận và nội dung tuyên truyền, tạo thuận lợi cho người học trong việc tiếp cận những thông tin, tri thức mới, những công nghệ mới tại các thư viện, nhà văn hóa, câu lạc bộ; ứng dụng CNTT còn giúp đội ngũ tuyên truyền viên tiếp cận được nguồn tài liệu phong phú, đa dạng, đồng thời giảm chi phí, nguồn nhân lực trong quá trình thực hiện.

2.3. Củng cố cơ sở hạ tầng, hiện đại hóa phương thức hoạt động, phát triển mạng lưới thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ, tổ chức

các hoạt động học tập, dịch vụ phục vụ học tập phù hợp với đối tượng ở từng địa phương

a) Đối với hệ thống thư viện

- Nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo cho việc tổ chức các hoạt động học tập, phục vụ học tập trong các thư viện.

- Đổi mới phương thức hoạt động theo hướng tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng bộ phận tài liệu phục vụ phù hợp với đặc điểm dân cư trên địa bàn, trong đó đặc biệt chú ý tới các đối tượng là người dân tộc thiểu số, người khiếm thị, trẻ em.

- Chú trọng phát triển mạng lưới thư viện phục vụ cơ sở theo hướng tổ chức mô hình thư viện lưu động, thư viện trường học, điểm bưu điện - văn hóa xã, tủ sách pháp luật trong UBND cấp xã, tủ sách trong các câu lạc bộ.

- Tăng cường công tác luân chuyển sách báo giữa các thư viện.

- Khuyến khích, tạo điều kiện và hỗ trợ về chuyên môn cho thư viện tư nhân phục vụ cộng đồng cùng phát triển.

b) Đối với hệ thống bảo tàng

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực di sản, bảo tồn, bảo tàng; đổi mới, chỉnh lý nội dung trưng bày và xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin cho bảo tàng đủ điều kiện tổ chức các hoạt động. Hiện đại hóa phương thức, nội dung hoạt động của bảo tàng, gắn di sản văn hóa với giáo dục học đường.

- Xây dựng các bộ sưu tập hiện vật, hình ảnh tiêu biểu để tăng cường đưa di sản văn hóa về cơ sở thông qua các hình thức triển lãm lưu động, trưng bày chuyên đề.

- Có cơ chế khuyến khích các cá nhân, tổ chức hỗ trợ kinh phí, hiện vật cho các hoạt động của bảo tàng; tích cực hỗ trợ về chuyên môn nghiệp vụ giúp đỡ các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng nhà truyền thống và xây dựng bảo tàng tư nhân.

- Hỗ trợ, phục vụ các đối tượng, nhất là học sinh, sinh viên tham gia học tập, nghiên cứu, tìm hiểu các giá trị lịch sử văn hóa vùng đất Hà Giang.

c) Đối với hệ thống nhà văn hóa, câu lạc bộ

- Từng bước hoàn thiện, phát triển thiết chế văn hóa, thể thao từ cấp tỉnh đến cơ sở, đặc biệt là trung tâm văn hóa thể thao cấp xã, phường, thị trấn theo hướng chuẩn hóa về mô hình tổ chức, cơ sở vật chất, trang thiết bị, cơ cấu tổ chức và đội ngũ công chức, viên chức.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của nhà văn hóa, câu lạc bộ, đội tuyên truyền lưu động; tổ chức phát triển thêm nhiều loại hình câu lạc bộ theo sở thích, phù hợp với từng đối tượng.

2.4. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động tuyên truyền về học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ

- Nội dung tuyên truyền: Tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ để nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người dân trong việc học tập thường xuyên, từ đó hình thành thói quen tự học; tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa của thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ trong việc học tập suốt đời của người dân, từ đó khuyến khích nhân dân, cộng đồng tham gia hưởng ứng các hoạt động giáo dục, học tập, hỗ trợ học tập được tổ chức trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ cũng như đóng góp về vật lực, trí lực, nhân lực cho hoạt động này; lồng ghép tuyên truyền, nâng cao ý thức cho nhân dân thực hiện kế hoạch đề án gắn với công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở và chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Phương thức tuyên truyền:

+ Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; thành lập chuyên mục xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời; xây dựng phóng sự chuyên đề về học tập suốt đời trong các thiết chế thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ.

+ Khuyến khích, tạo điều kiện cho các đơn vị nghệ thuật chuyên nghiệp và không chuyên xây dựng các chương trình nghệ thuật về học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ.

2.5. Tăng cường giao lưu hợp tác trong nước và quốc tế

- Tăng cường giao lưu, học hỏi kinh nghiệm với các tỉnh bạn và bạn bè quốc tế về tổ chức các hoạt động học tập ngoài trường học tại các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ; đào tạo nhân lực và tuyên truyền, vận động cộng đồng tham gia các hoạt động.

- Tranh thủ sự hỗ trợ kỹ thuật của các nước, các tổ chức quốc tế và huy động các nguồn lực tài chính hợp pháp để triển khai có hiệu quả kế hoạch.

2.6. Chú trọng công tác đào tạo, việc bồi dưỡng nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ cho CB,CCVC

Quán triệt đến CB, CCVC về trách nhiệm học tập suốt đời, yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng không chỉ là trang bị kiến thức mà còn để nâng cao năng lực làm việc, năng lực thực thi nhiệm vụ, công vụ, thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao cho đội ngũ CB,CCVC còn hạn chế.

Tiếp tục nghiên cứu đổi mới nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng CB, CCVC về ngoại ngữ, tin học. Việc đổi mới nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng cần phải bắt đầu từ việc điều tra, khảo sát nhu cầu của vị trí công việc, từ đó lựa chọn những nội dung kiến thức cần thiết để tổ chức biên soạn chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho từng đối tượng CB,CCVC.

2.7. Ban hành các chính sách đối với các tổ chức, cá nhân ngoài công lập tham gia xây dựng cơ sở vật chất, thực hiện các hoạt động học tập suốt đời cho người dân đạt kết quả

Có chính sách hỗ trợ tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân tham gia vào việc xã hội hóa các hoạt động văn hóa, đầu tư xây dựng các khu vui chơi giải trí.

IV. Kinh phí thực hiện

1. Nguồn kinh phí thực hiện bao gồm nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

2. Các đơn vị căn cứ các nhiệm vụ được giao, hàng năm, lập dự toán kinh phí thực hiện trình các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

V. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm chung

Các Sở, ban, ngành; các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp; UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan có trách nhiệm:

- Căn cứ nội dung Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao xây dựng kế hoạch cụ thể của cơ quan,địa phương, phân kỳ thực hiện trong kế hoạch hàng năm.

- Triển khai thực hiện lồng ghép với các kế hoạch, đề án, dự án, các chương trình mục tiêu có liên quan đang thực hiện của từng đơn vị, địa phương.

- Tổ chức tuyên dương, khen thưởng các đơn vị và cá nhân có nhiều thành tích trong công tác triển khai thực hiện Đề án đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả triển khai, định kỳ 06 tháng, 01 năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Trách nhiệm cụ thể

2.1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Là cơ quan thường trực, giúp UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện kế hoạch; lồng ghép các hoạt động của Đề án với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và phong trào "Xây dựng nông thôn mới".

- Biên soạn tài liệu hướng dẫn, tổ chức các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị: Thư viện tỉnh, Bảo tàng tỉnh, Trung tâm Văn hóa tỉnh và các địa phương củng cố, kiện toàn về tổ chức, nâng cấp cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng hoạt động của các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ.

- Kiểm tra, giám sát định kỳ 06 tháng, cuối năm việc triển khai, thực hiện kế hoạch của các đơn vị, địa phương, kịp thời báo cáo UBND tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Tổ chức tổng kết giai đoạn, đánh giá hiệu quả, kinh nghiệm, đồng thời xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn tiếp theo.

2.2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng các chương trình giáo dục thông qua thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ trong trường phổ thông các cấp.

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp huyện, thành phố: Củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục; phối hợp chặt chẽ với Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện, thành phố tổ chức các hoạt động ngoại khóa để tìm hiểu về lịch sử, văn hóa tại các di sản văn hóa tại địa phương.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả việc giáo dục thông qua các thiết chế thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ trong các cơ sở giáo dục và định kỳ gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2.3. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan truyền thông đại chúng tích cực đẩy mạnh công tác tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập, tuyên truyền triển khai kế hoạch thực hiện Đề án Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ" hàng năm của tỉnh.

2.4. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị có liên quan căn cứ vào các quy định hiện hành của Nhà nước thẩm định, đề xuất bố trí nguồn kinh phí thường xuyên hàng năm để triển khai kế hoạch thực hiện Đề án, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính, đầu tư cho các các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan đối với các hoạt động của Kế hoạch thực hiện Đề án; phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch.

2.5. Báo Hà Giang, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh

Tuyên truyền các văn bản, quy định của Nhà nước, của tỉnh có liên quan, tuyên truyền các hoạt động triển khai thực hiện Đề án; xây dựng chuyên mục về việc xây dựng xã hội học tập, về học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ.

2.6. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức nghề nghiệp

- Liên đoàn Lao động tỉnh; Tỉnh Đoàn thanh niên; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Hội Cựu chiến binh tỉnh; Hội Nông dân tỉnh; Hội Người cao tuổi; Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh phối hợp với các cơ quan có liên quan và các tổ chức xã hội khác tích cực tuyên truyền, nâng cao ý thức tự học, học tập thường xuyên của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc cơ quan, tổ chức mình và các tầng lớp nhân dân. Đồng thời tạo điều kiện, hỗ trợ, giúp đỡ cho các CBCCVC người lao động được nghiên cứu, học tập.

- Hội Khuyến học tỉnh nghiên cứu đưa nội dung tổ chức và triển khai các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ thành một trong những tiêu chí công nhận "cộng đồng học tập" của tỉnh.

2.7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án hàng năm và từng giai đoạn, phù hợp với chiến lược kinh tế, xã hội của địa phương đến năm 2030; bố trí ngân sách cho các hoạt động học tập suốt đời được tổ chức trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ.

- Xây dựng kế hoạch củng cố, kiện toàn, phát triển các thiết chế thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ; đảm bảo các nguồn lực để các thiết chế này hoạt động có hiệu quả, bền vững.

- Chỉ đạo các cơ quan phát thanh, truyền hình của địa phương xây dựng chuyên mục tuyên truyền; chú trọng công tác phổ biến giáo dục cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân địa phương về xây dựng xã hội học tập, trong đó có tuyên truyền về học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Đề án tại địa phương; định kỳ 6 tháng, 01 năm báo cáo kết quả về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ" trên địa bàn tỉnh Hà Giang. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- TTr Tỉnh ủy;
- TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Hà Giang; Đài PT-TH;
- VnptiOffice;
- Lưu: VT, VHXH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Trần Đức Quý